

Sau bài học các em sẽ được tìm hiểu về Một số giun tròn khác và đặc điểm chung của ngành Giun tròn. Từ đó vận dụng trả lời các câu hỏi, bài tập ứng dụng và giải thích những hiện tượng trong cuộc sống thường ngày có liên quan.

### **Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 14 trang 51**

Thảo luận và trả lời các câu hỏi sau:

- Các loại giun tròn thường kí sinh ở đâu và gây ra các tác hại gì cho vật chủ?
- Hãy giải thích sơ đồ vòng đời giun kim ở hình 14.4
- + Giun gây cho trẻ em nhiều phiền toái như thế nào?
- + Do thói quen nào của trẻ mà giun khép kín được vòng đời?
- Đề đề phòng bệnh giun, chúng ta phải có biện pháp gì?

### **Lời giải:**

- Các loại giun tròn thường kí sinh ở nơi giàu chất dinh dưỡng ở cơ thể người động vật, thực vật như: ruột non, hệ bạch huyết, rễ lúa,...

→ Lấy chất dinh dưỡng của vật chủ, gây viêm nhiễm nơi kí sinh, tiết ra độc tố có hại → ngăn cản sự phát triển của vật chủ.

- Giải thích sơ đồ vòng đời giun kim ở hình 14.4:

Giun kim đẻ trứng ở hậu môn trẻ em vì ở đây thoáng khí → gây ngứa → trẻ em gãi → theo thói quen trẻ em đưa tay lên miệng → khép kín vòng đời của giun.

- Đề đề phòng bệnh giun đối với người:

- + Ăn chín, uống sôi, ăn thức ăn sạch, đậy kín thức ăn
- + Đi dép giầy ủng khi tiếp xúc với đất ẩm
- + Giáo dục trẻ bỏ thói quen mút tay
- + Giữ vệ sinh môi trường, diệt ruồi nhặng,...

- Đối với thực vật:

- + Chọn giống khỏe, kháng bệnh tốt

- + Xử lí hạt giống và bộ rễ cây trồng
- + Dùng biện pháp canh tác tăng sức đề kháng cây trồng.

**Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 14 trang 51**

- Hãy dựa vào hình vẽ và thông tin trong bài 13,14 , thảo luận và đánh dấu (✓) và điền chữ vào bảng sau sao cho phù hợp:

**Lời giải:**

**Bảng. Đặc điểm của ngành giun tròn**

STT	Đại diện				
	Đặc điểm	Giun đũa	Giun kim	Giun móc câu	Giun rế lúa
1	Nơi sống	Ruột non	Ruột già	Tá tràng	Rễ lúa
2	Cơ thể hình trụ thuôn dài hai đầu	✓	✓	✓	✓
3	Lớp vỏ cuticun thường trong suốt (nhìn rõ nội quan)	✓	✓	✓	✓
4	Kí sinh ở một vật chủ	✓	✓	✓	✓
5	Đầu nhọn, đuôi tù	✓	✓	✓	✓

- Đặc điểm chung của ngành giun tròn: cơ thể hình trụ, thuôn 2 đầu, có khoang cơ thể chưa chính thức, cơ quan tiêu hóa bắt đầu từ miệng và kết thúc ở hậu môn. Phần lớn kí sinh.

**Giải bài tập SGK Sinh học 7 Bài 14**

**Bài 1 (trang 52 sgk Sinh học 7)**

Căn cứ vào nơi kí sinh hãy so sánh giun kim và giun móc câu, xem loài giun nào nguy hiểm hơn ? Loài giun nào dễ phòng chống hơn ?

**Lời giải:**

So sánh giun kim và giun móc câu:

- Giun kim kí sinh trong ruột già của người, giun cái đẻ trứng ở hậu môn vào ban đêm, gây ngứa ngáy mắt ngủ. Trứng giun có thể qua tay và thức ăn truyền vào miệng người.

- Giun móc câu kí sinh ở tá tràng của người, ấu trùng xâm nhập qua da bàn chân (khi đi chân đất).

Như vậy, giun móc câu nguy hiểm hơn, vì nó kí sinh ở tá tràng. Tuy nhiên, phòng chống giun móc câu lại dễ hơn giun kim, chỉ cần đi giày, dép, thì ấu trùng giun móc câu không có cơ hội xâm nhập vào cơ thể người (qua da bàn chân).

## **Bài 2 (trang 52 sgk Sinh học 7)**

Trong số các đặc điểm chung của Giun tròn, đặc điểm nào dễ dàng nhận biết chúng?

### **Lời giải:**

Đặc điểm đặc trưng của ngành giun tròn:

- Cơ thể hình trụ thường thuôn hai đầu, không phân đốt, tiết diện ngang hình tròn.
- Khoang cơ thể chưa chính thức, có cơ quan tiêu hóa dạng ống .
- Có lớp vỏ cuticun.

## **Bài 3 (trang 52 sgk Sinh học 7)**

Ở nước ta, qua điều tra thấy tỉ lệ mắc bệnh giun đũa cao, tại sao?

### **Lời giải:**

Ở nước ta có tỉ lệ mắc bệnh giun đũa cao là vì:

- Ý thức giữ vệ sinh vẫn còn hạn chế: nhà tiêu, hố xí không hợp vệ sinh, ruồi nhặng nhiều tạo điều kiện cho trứng giun (có trong phân) phát tán đi khắp mọi nơi.
- Ý thức vệ sinh công cộng nói chung chưa cao: dùng phân tươi tưới rau, một số nơi người dân còn phóng uế bừa bãi,...
- Thói quen ăn uống không hợp vệ sinh: ăn rau sống không qua sát trùng; mua, bán, chế biến quà bánh ở nơi bụi bặm, ruồi nhặng, không hợp vệ sinh,....

## **Lý thuyết Sinh 7 Bài 14**

### **I. MỘT SỐ GIUN TRÒN KHÁC**

#### **1. Đặc điểm của một số giun tròn khác**

- Phần lớn (khoảng 30 nghìn loài) giun tròn kí sinh ở động vật, thực vật và cả ở người. Riêng ở người, một số giun kí sinh phổ biến và nguy hiểm như: giun chỉ, giun móc câu, giun tóc, giun kim. Chúng đều kí sinh và gây ra các bệnh ở mức độ nguy hại khác nhau. Sau đây là một số đại diện thường gặp.



Hình 14.1. Giun kim

Kí sinh ở ruột già người, nhất là ở trẻ em. Đêm, giun cái liên tục tìm đến hậu môn để trứng gây ngứa ngáy. Trứng giun (hình 14.4) qua tay và thức ăn truyền vào miệng.



Hình 14.2. Giun móc câu

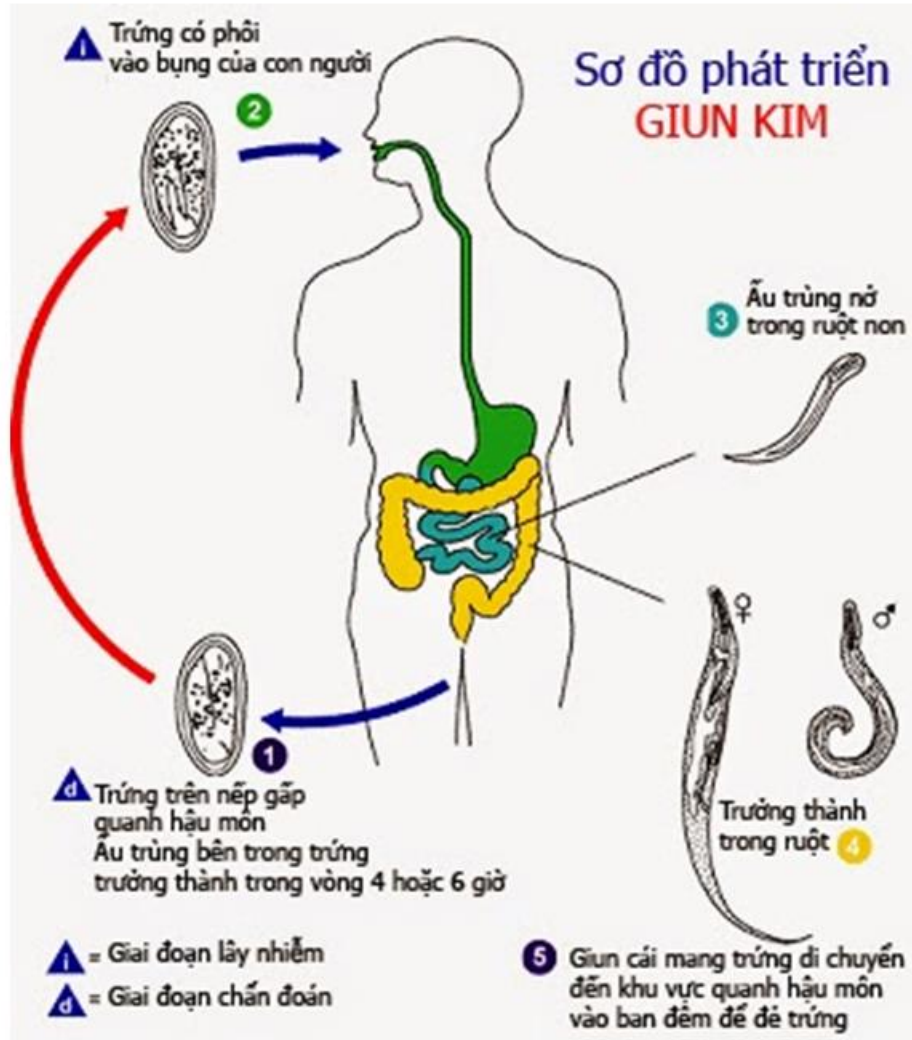
Kí sinh ở tá tràng làm người bệnh xanh xao, vàng vọt. Ấu trùng xâm nhập qua da bàn chân, khi người đi chân đất ở vùng có ấu trùng giun móc câu (vùng mỡ, vùng trồng màu...) sẽ dễ bị mắc bệnh.



Hình 14.3. Giun rễ lúa

Kí sinh ở rễ lúa gây thối rễ, lá úa vàng rồi cây chết. Giun rễ lúa là một trong các nguyên nhân gây “bệnh vàng lùn”, rất nguy hại ở cây lúa.

## 2. Vòng đời của giun kim



## II. ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA GIUN TRÒN

Bảng đặc điểm của ngành giun tròn

STT	Đại diện				
	Đặc điểm	Giun đũa	Giun kim	Giun móc câu	Giun rế lúa
1	Nơi sống	Ruột non	Ruột già	Tá tràng	Rế lúa
2	Cơ thể hình trụ thuôn dài hai đầu	√	√	√	√
3	Lớp vỏ cuticun thường trong suốt (nhìn rõ nội quan)	√	√	√	√
4	Kí sinh ở một vật chủ	√	√	√	√
5	Đầu nhọn, đuôi tù	√	√	√	√

Giun đũa, giun kim, giun móc câu, giun rế lúa, ... thuộc ngành Giun tròn, có các đặc điểm chung như:

- Cơ thể hình trụ thường thuôn hai đầu
- Có khoang cơ thể chưa chính thức
- Cơ quan tiêu hóa bắt đầu từ miệng và kết thúc ở hậu môn
- Phần lớn số loài giun tròn sống kí sinh. Một số nhỏ sống tự do.